

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27-4-2018

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Minh Tường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thạnh.

Ông Châu Khắc Thái

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tường Vy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:*
Bà Vũ Thị Liên Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2017/QĐXX-ST ngày 28 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trần Anh T;

Địa chỉ: phường Thuận H, thành phố H. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T: Bà Đặng Thị Ngọc H, Luật sư của Công ty Luật Ngọc H và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Hoàng Vũ Huyền Tr;

Địa chỉ: Saint Albans Australia. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2017 của ông Nguyễn Trần Anh T và các tài liệu chứng cứ kèm theo thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Trần Anh T và bà Hoàng Vũ Huyền Tr quen nhau năm 2013. Đến năm 2014 bà Tr đi du học tại Úc, năm 2015 bà Tr về nước và hai người kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được UBND phường Thuận H, thành phố H cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27/01/2015.

Sau khi kết hôn, bà Tr trở lại nước Úc, thời gian đầu hai người vẫn liên lạc với nhau nhưng về sau thì việc liên lạc thưa dần nên tình cảm ngày càng phai nhạt, vợ chồng không còn quan tâm nhau nữa. Nay ông T thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt, nên viết đơn xin ly hôn bà Tr để sớm ổn định cuộc sống cho mỗi người.

Đối với bà Hoàng Vũ Huyền Tr: Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế sau khi thụ lý đã gửi công văn yêu cầu bà Tr cung cấp lời khai có liên quan đến yêu cầu xin ly hôn của ông T. Ngày 11/6/2017 và ngày 27/7/2017 bà Tr có văn bản trả lời cho Tòa án và trình bày ý kiến của mình, qua văn bản bà đồng ý ly hôn với ông T, đồng thời xin xét xử vắng mặt bà vì không về Việt Nam được.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông T, bà Tr đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án Tòa án chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không có vấn đề gì cần phải kiến nghị để khắc phục. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho ông T được ly hôn bà Tr. Về các mối quan hệ khác đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được công bố công khai tại phiên tòa, ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng: Ông Nguyễn Trần Anh T và bà Hoàng Vũ Huyền Tr vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt họ vì điều kiện đang ở xa không về Việt Nam để tham gia tố tụng được. Xét yêu cầu của các bên đương sự là phù hợp với khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt ông T và bà Tr.

[2]. Về hôn nhân: Ông T và bà Tr kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện được Ủy ban nhân dân phường Thuận H, thành phố H cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27/01/2015 là phù hợp pháp luật.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian ngắn thì bà Tr trở về nước Úc. Do điều kiện mỗi người ở một nơi, tình cảm vợ chồng không còn nên ông T xin ly hôn bà Tr. Trong quá trình xác minh ông T vẫn xin được ly hôn với bà Tr. Đối với bà Tr đã có văn bản trả lời công văn của Tòa án là bà đồng ý ly hôn với ông T.

Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cho ông T được ly hôn với bà Tr để mỗi người ổn định cuộc sống riêng của mình như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh là có cơ sở.

[3]. Về con chung và tài sản chung: Ông T và bà Tr xác định là không có và không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

[4]. Về án phí sơ thẩm: Ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 123, Điều 127, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Về hôn nhân: Cho ông Nguyễn Trần Anh T được ly hôn với bà Hoàng Vũ Huyền T.

[2]. Về con chung và tài sản chung: Ông T, bà Tr xác định là không có và không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Trần Anh T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 005293 ngày 23/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ông T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Tr trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án, hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TTH;
- UBND p Thuận Hòa, tp Huế;
- THA tỉnh TTH;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Tòa dân sự;
- Lưu Hồ sơ.

Đã Ký

LA MINH TƯỜNG